

ĐƠN VỊ: UBND XÃ PHƯỚC GIANG

Phụ lục
BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN TRẢ NỢ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TÍNH ĐẾN NGÀY 12/8/2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Phước Giang)

ĐVT: triệu đồng

Stt	Tên công trình	Nguồn vốn	Giá trị nợ khi quyết toán hoặc chưa thanh toán khối lượng cho nhà thầu	Kế hoạch bố trí vốn trả nợ	Trong đó						Ghi chú
					2025	2026	2027	2028	2029	2030	
	Tổng cộng		3.277,3	3.277,3	100,5	723,1	810,2	652,0	555,7	435,6	
I	UBND xã Hành Dũng (cũ)		403,2	403,2	100,50	127,4	110	65,30	0	0	
1	Tuyến Võ Văn Thân - Vườn Trần Đức Ân	Ngân sách xã	43,9	43,9		23,90	20,00				
2	Tuyến Nguyễn Tiền - Trạm biến áp HD8	Ngân sách xã	8,1	8,1	8,10						
3	Tuyến Bùi Tấn Chắt - Gò Cây kén An Phước	Ngân sách xã	142,5	142,5		50,00	50,00	42,50			
4	Tuyến Võ Ngọc Vũ - Bàu Tau thôn An Hòa	Ngân sách xã	36,9	36,9	36,90						
5	Nhà Văn hoá, sân thể thao thôn Trung Mỹ	Ngân sách xã	19,7	19,7	19,70						
6	Tuyến Nguyễn Thanh Hương đường liên xã thôn An Sơn	Ngân sách xã	19,2	19,2	19,20						
7	KCN Kênh Kim Thành	Ngân sách xã	5,7	5,7	5,70						
8	BTXM GTNT tuyến Gò ròi - Gò sệt Kim Thành	Ngân sách xã	10,9	10,9	10,90						
9	KCH Kênh BM5 (Giai đoạn II)	Ngân sách xã	33,5	33,5		23,50	10,00				
10	Nhà làm việc xã Đội Hành Dũng	Ngân sách xã	82,8	82,8		30,00	30,00	22,80			
II	UBND xã Hành Nhân (cũ)		2.874,1	2.874,1	-	595,7	700,2	586,7	555,7	435,6	
1	Sửa chữa tường rào, sân bê tông nhà văn hóa, cải tạo sân vườn UBND xã Hành Nhân	Ngân sách xã	581,0	581,00		116,20	174,30	116,2	116,2	58,1	
2	Đường từ ngõ ông Nguyễn Còn - Hố Khoai	Ngân sách xã	310,0	310,00		62,00	93,00	93,0	62,0		
3	KCH Kênh Trương Quảng - Đồng Ông Hòe	Ngân sách xã	42,4	42,40		20,00	22,40				
4	Tường rào cổng ngõ sân bê tông nhà văn hóa thôn Phước Lâm	Ngân sách xã	53,0	53,00		20,00	33,00				
5	Nhà làm việc UBND xã Hành Nhân	Ngân sách xã	1.887,7	1.887,70		377,54	377,54	377,5	377,5	377,5	